

Số: 02/2023/QĐCNHGT-DS

ML, ngày 16 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Lương Văn T và ông Lò Văn Đ, bà Lương Thị Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 21 tháng 7 năm 2023 của ông Lương Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 7 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Lương Văn T. Sinh năm 1966.

Địa chỉ: Bản NL, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Ông Lò Văn Đ, sinh năm 1974 và bà **Lương Thị Q,** sinh năm 1980.

Địa chỉ: Bản NC, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

- Ông Lò Văn Đ, bà Lương Thị Q có trách nhiệm trả ông Lương Văn T số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*), số tiền này không tính lãi. Thời hạn trả: Ngày 30/12/2023 trả số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*), ngày 30/12/2024 trả số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*), ngày 30/12/2025 trả số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*), ngày 30/12/2026 trả số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*), ngày 30/12/2027 trả số tiền 20.000.000đ

(Hai mươi triệu đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hà